

## **Bài 6: Phân tích giá trị gia tăng áp dụng cho chuỗi giá trị**

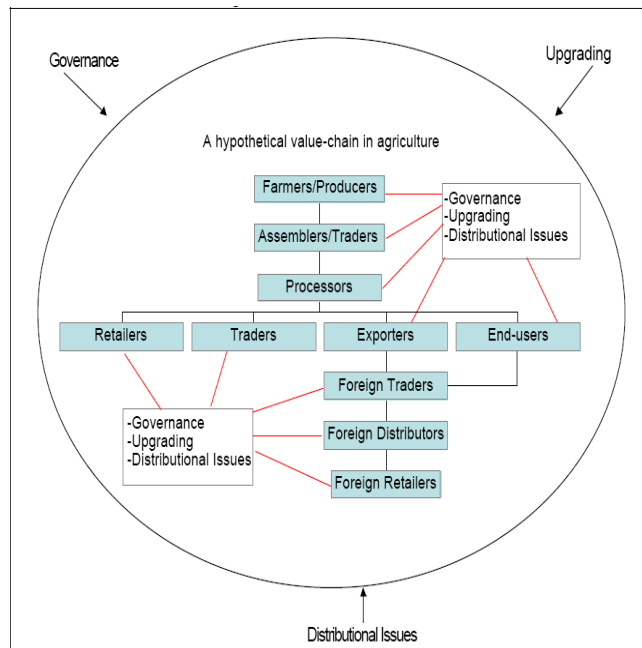
Trần Tiến Khai  
Khoa Kinh Tế  
Đại Học Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh

### **1. Giới thiệu**

#### **Vì sao Phân tích giá trị gia tăng?**

- Phân tích giá trị gia tăng là bước bắt buộc trong phân tích định lượng theo tiếp cận Phân tích ngành hàng (Commodity Chain Analysis - CCA).
- Lý do:
  - Tính toán lợi ích tài chính và kinh tế ở mức độ ngành;
  - Tính toán đóng góp lợi ích của ngành đối với nền kinh tế quốc gia;
  - Tính lợi thế cạnh tranh và lợi thế so sánh giữa các ngành hàng; hoặc cùng một ngành hàng với các quốc gia khác;
  - Chỉ ra các chính sách, đầu tư, thể chế có thể áp dụng được.

Hình 1. Sơ đồ phân tích chuỗi giá trị



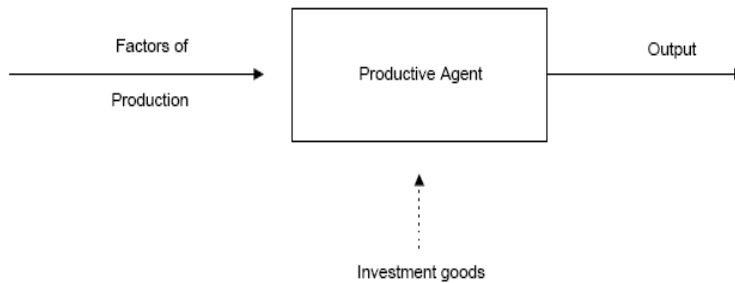
3

## 2. Nguyên lý hạch toán giá trị gia tăng VA

- Phân loại các yếu tố đầu vào của sản xuất – thương mại
  - **Hàng hóa trung gian (intermediate inputs):** các yếu tố sản xuất là vật chất được tiêu thụ hoặc bị chuyển dạng **toàn bộ** trong suốt giai đoạn hạch toán (một chu kỳ sản xuất);
  - **Hàng hóa đầu tư (investments goods):** các yếu tố sản xuất vật chất chỉ được sử dụng **một phần** trong giai đoạn hạch toán, chúng cung cấp các đầu vào xuyên suốt một số năm trước khi bị tiêu biến hoàn toàn.

4

## 2. Nguyên lý hạch toán giá trị gia tăng VA



Hình 2. Tác nhân sản xuất

5

## 2. Nguyên lý hạch toán giá trị gia tăng VA

- Giá trị gia tăng (Valued Added) là gì?
  - **I**: giá trị của hàng hóa trung gian
  - **Y**: giá trị sản lượng
  - **Giá trị gia tăng (VA)**: là giá trị mà các tác nhân **thêm vào** cho giá trị đầu vào mà họ đã sử dụng trong suốt quá trình sản xuất hay chế biến.

$$\text{Value added (VA)} = Y - I$$

6

## 2. Nguyên lý hạch toán giá trị gia tăng VA

- Giá trị gia tăng VA có nghĩa gì?
  - Đo lường phúc lợi “mới” được tạo ra bởi một hoạt động sản xuất
  - Đo lường sự tạo ra phúc lợi và sự đóng góp của tác nhân sản xuất (hoặc chuỗi giá trị) vào tăng trưởng của nền kinh tế.

$$\text{Value added (VA)} = Y - II$$

7

## 2. Nguyên lý hạch toán giá trị gia tăng VA

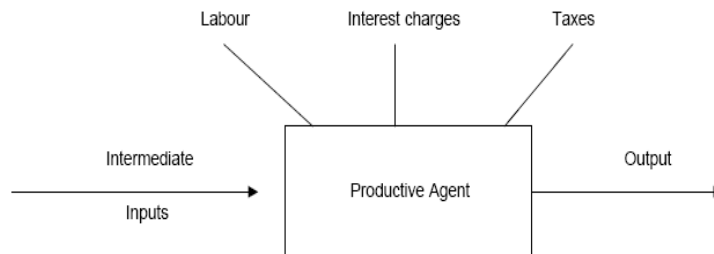
- Giá trị gia tăng VA bao gồm những gì?
  - Chi phí cho lao động sử dụng trong quá trình sản xuất;
  - Chi tiêu cho những dịch vụ tài chính, ví dụ như các món vay đầu tư và vốn sản xuất;
  - Chi trả các loại thuế, phí liên quan, và
  - Phần còn lại cho chính tác nhân tham gia sản xuất: lãi gộp (Gross Profit)

$$\text{Value added (VA)} = Y - II$$

$$\text{GP} = \text{VA} - (\text{wages \& salaries} + \text{interest charges} + \text{taxes})$$

8

## 2. Nguyên lý hạch toán giá trị gia tăng VA



**Hình 3. Cấu trúc tổng quát của VA**

9

## 2. Nguyên lý hạch toán giá trị gia tăng VA

- Lưu ý về chi phí lao động: Có hai loại chi phí lao động cần phân biệt khi phân tích cho **cá nhân**, hoặc **doanh nghiệp gia đình**, hoặc **nông trại**:
  - 1. Chi trả cho lao động bên ngoài:**
    - Lương, thưởng, trả công bằng hiện vật
    - Bảo hiểm xã hội mà người sử dụng lao động chi trả
    - Chi trả theo các hình thức theo tháng, trả ngày công, hoặc chi trả lao động thời vụ
  - 2. Một phần chi phí lao động cho chính tác nhân** khi tham gia điều hành, chỉ đạo, quản lý, hoặc sản xuất trực tiếp trong tiến trình hoạt động; **án trong lãi gộp**.

10

## 2. Nguyên lý hạch toán giá trị gia tăng VA

$$GP = VA - (\text{wages \& salaries} + \text{interest charges} + \text{taxes})$$



$$VA = \text{personnel remuneration} + \text{interest charges} + \text{taxes} + GP$$

- VA bao gồm 4 thành phần :
  - Chi cho lao động,
  - Chi cho các dịch vụ tài chính,
  - Chi cho thuế, phí các loại
  - Và phần còn lại là Lãi gộp (**gross profit**), biểu thị cho thu nhập hay lỗ lãi của tác nhân tham gia.

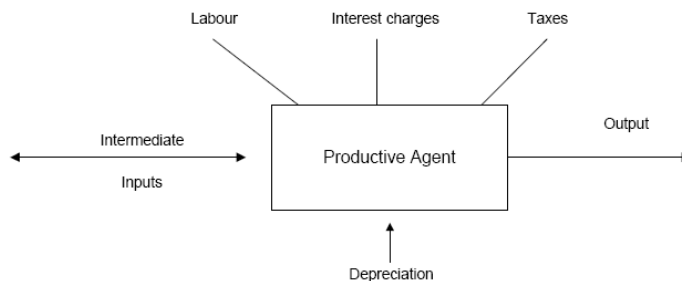
11

## 2. Nguyên lý hạch toán giá trị gia tăng VA

- Lưu ý về Chi phí của hàng hóa đầu tư
  - Hàng hóa đầu tư được thực hiện ngay trước khi quá trình sản xuất diễn ra
  - Nhưng được dùng suốt trong một thời gian trong quá trình sản xuất.
  - Do đó, cần tính giá trị đã sử dụng trong giai đoạn hạch toán
  - Giá trị này gọi là **khấu hao**

12

## 2. Nguyên lý hạch toán giá trị gia tăng VA



**Hình 4. Lãi ròng**

$$\text{Net Profit (NP)} = \text{Gross Profit} - \text{Depreciation}$$

13

## 2. Nguyên lý hạch toán giá trị gia tăng VA

- Ý nghĩa của các chỉ số:
  - **VA** đo lường sự gia tăng về phúc lợi của quốc gia thể hiện qua tổng giá trị chi trả cho lao động trong xã hội, chi phí dịch vụ tài chính, thuế phí, và thu nhập của chủ doanh nghiệp (cá nhân, gia đình, doanh nghiệp).
  - **VA** thể hiện phân phối về thu nhập giữa 4 thành phần cơ bản của nền kinh tế quốc gia
    - Hộ gia đình (tiền công, tiền lương)
    - Các định chế tài chính (tiền lãi, phí dịch vụ)
    - Nhà nước (thuế, phí)
    - Doanh nghiệp (lãi gộp)

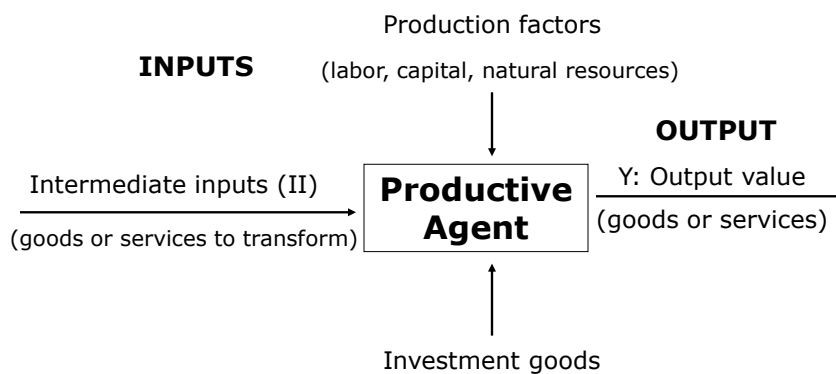
14

## 2. Nguyên lý hạch toán giá trị gia tăng VA

- Ý nghĩa các chỉ số:
  - **Lãi gộp (Gross Profit)**: biểu thị phần thu được (lãi) hay mất mát (lỗ) về phương diện kinh tế sau khi đã trừ đi toàn bộ các chi phí hiện tại.
  - **Lãi ròng (Net Profits)**: biểu thị phần thu được (lãi) hay mất mát (lỗ) về phương diện kinh tế sau khi tính tất cả các chi phí; đo lường sự gia tăng về phúc lợi của tác nhân

15

## 2. Nguyên lý hạch toán giá trị gia tăng VA



Hình 5. Cấu trúc của hạch toán VA

16



### 3. Phân tích tài chính của ngành hàng: phân tích VA ở mức giá thị trường

- Bước 1. Xây dựng bảng hạch toán VA cho từng nhóm tác nhân
- Bước 2. Xây dựng bảng hạch toán VA gộp cho toàn bộ các tác nhân trong chuỗi

17

### 3. Phân tích tài chính của ngành hàng: phân tích VA ở mức giá thị trường

- Bước 1. Xây dựng bảng hạch toán VA cho từng nhóm tác nhân
- Mục tiêu:
    - Xây dựng bảng hạch toán VA cho từng (nhóm) tác nhân tham gia chuỗi
    - Dựa vào nguyên lý hạch toán VA
  - Cấu trúc chi phí
    - Hàng hóa trung gian
      - Nguyên vật liệu
      - Sản phẩm chưa hoàn chỉnh (là đầu vào cho tác nhân kế tiếp)
      - Sản phẩm hoàn chỉnh (là đầu vào cho tác nhân kế tiếp)
    - Các yếu tố sản xuất:
      - Vốn
      - Lao động
      - Nguồn lực tự nhiên
    - Hàng hoá đầu tư

18

### 3. Phân tích tài chính của ngành hàng: phân tích VA ở mức giá thị trường

1a. Xác định các chỉ tiêu tính toán:

- Giá trị sản lượng/Output value (**Y**) = Doanh thu /turnover  
 Giá trị sản lượng = khối lượng sản phẩm x giá thị trường  
 Output value = product quantity x market price  
 = Q x P

Ghi chú: tính cả sản phẩm chính và sản phẩm phụ

- Chi phí sản xuất:
  - Chi phí cố định/Fixed costs (**FC**)
  - Chi phí biến động/Variable costs (**VC**)
  - Tổng chi phí /Total costs : **TC = FC + VC**

Ghi chú: Tổng chi phí không bao gồm chi phí cơ hội của lao động gia đình –  
**Tại sao?**

19

### 3. Phân tích tài chính của ngành hàng: phân tích VA ở mức giá thị trường

1b. Phân loại lại các hạng mục chi phí

- Hàng hóa trung gian - Intermediate input costs (**II**):
  - Ví dụ: hạt giống, phân bón, hóa chất; xăng dầu, điện; thuê máy móc – công cụ; chi phí mua hàng hóa đầu ra của tác nhân trước
- Chi phí lao động, vốn và các nguồn lực tự nhiên
  - Chi phí thuê lao động, dịch vụ do con người thực hiện (quản lý – thời vụ) → **VA**
  - Chi phí tài chính (lãi vay, phí bảo hiểm...) → **VA**
  - Thuế/Phí cho Nhà nước → **VA**
  - Thuê đất (nếu có) → **VA**
- Khấu hao tài sản cố định (hàng hóa đầu tư)

20

### 3. Phân tích tài chính của ngành hàng: phân tích VA ở mức giá thị trường

#### 1c. Tính toán các giá trị

- Giá trị gia tăng/Value added (**VA**)  
 $\text{Value added (VA)} = Y - II$
- Lãi gộp/Gross profit (**GP**)  
 $\text{GP} = \text{VA} - (\text{wages \& salaries} + \text{interest charges} + \text{taxes})$   
 $\text{GP} = \text{VA} - (\text{personnel remuneration} + \text{interest charges} + \text{taxes})$
- Lãi ròng/Net profit (**NP**)  
 $\text{Net Profit (NP)} = \text{Gross Profit} - \text{Depreciation}$

21

### 3. Phân tích tài chính của ngành hàng: phân tích VA ở mức giá thị trường

#### 1d. Xây dựng bảng hạch toán

Giá trị đầu vào		Giá trị đầu ra (Y)
<b>Hàng hóa trung gian (II)</b>		Giá trị sản phẩm chính
<ul style="list-style-type: none"> <li>• hạt giống, phân bón, hóa chất; xăng dầu, điện, thuê máy móc – công cụ;</li> <li>• chi phí mua hàng hóa đầu ra của tác nhân trước</li> </ul>		Giá trị sản phẩm phụ
<b>VA</b>	Chi trả lao động, dịch vụ	
	Chi phí tài chính	
	Thuế/phí	
	Thuê đất (nếu có)	
<b>GP</b>	<b>NP</b>	
	Khấu hao	

22

### 3. Phân tích tài chính của ngành hàng: phân tích VA ở mức giá thị trường

Bước 2. Xây dựng bảng hạch toán tổng hợp cho chuỗi

- Mục tiêu:
  - Tổng hợp các bảng hạch toán tài chính cá nhân thành bảng tổng hợp của chuỗi
- Tính cho một giai đoạn cụ thể (1 chu kỳ sản xuất – kinh doanh; 1 năm, v.v)

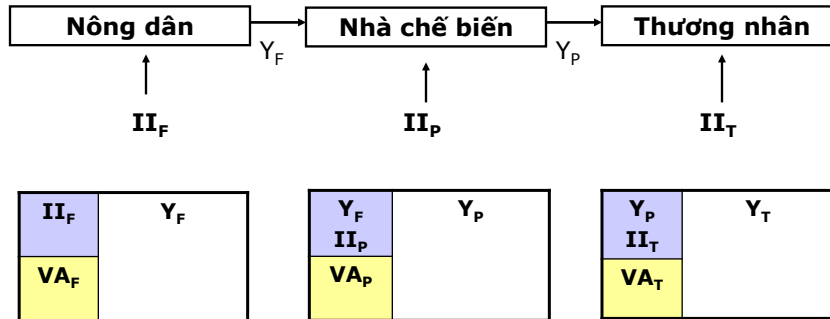
23

### 3. Phân tích tài chính của ngành hàng: phân tích VA ở mức giá thị trường

- Nguyên tắc
  - Gộp tất cả các bảng hạch toán cá nhân của các tác nhân trong chuỗi thành bảng tổng hợp của chuỗi.
  - Gộp  $Y_i$ ,  $I_i$ ,  $VA_i$
  - Loại trừ các chuyển giao nội bộ trong chuỗi: tránh tính trùng (đầu ra của tác nhân này sẽ là đầu vào của tác nhân kế tiếp)

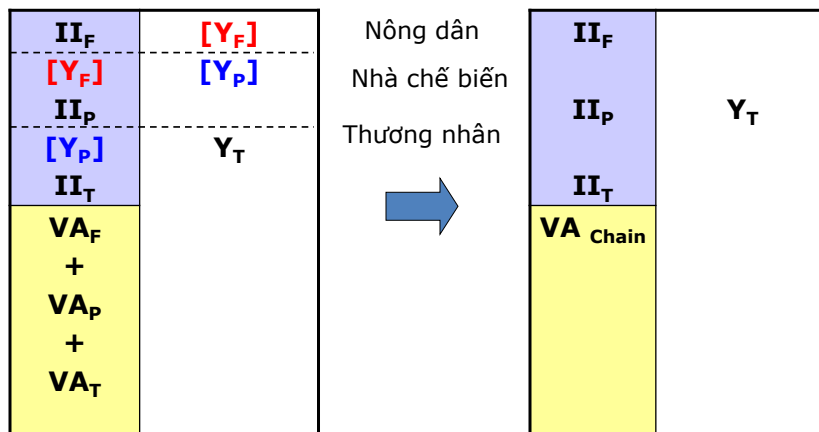
24

### 3. Phân tích tài chính của ngành hàng: phân tích VA ở mức giá thị trường



Hình 6. Gộp các bảng hạch toán cá nhân để có bảng hạch toán của chuỗi <sup>25</sup>

### 3. Phân tích tài chính của ngành hàng: phân tích VA ở mức giá thị trường



Hình 7. Bảng hạch toán VA của chuỗi

26

**3. Phân tích tài chính của ngành hàng:  
phân tích VA ở mức giá thị trường**

$$\text{VA chain} = \text{Y chain} - \text{II chain}$$

$$\text{VA chain} = \sum \text{VA agents}$$

**Xem các ví dụ tính toán trong tài liệu  
Phân tích chuỗi giá trị dừa Bến Tre**